TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ N** **THNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST
Ngày 09-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ N THNH PHỐ H

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Điệu; Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu;

Bà Lương Thị Mai D; Nghề nghiệp: Giáo viên.

- T ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - T ký Toà án nhân dân tHnh phố N, tHnh phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố N, tHnh phố H tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố N, tHnh phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Văn X, sinh ngày 18/01/1980 tại tHnh phố H; Nơi cư trú: thôn 6, xã K, huyện N (nay là xã Liên X, tHnh phố N), tHnh phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn M và bà Phạm Thị T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/10/2024 đến ngày 14/10/2024 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 15/3/2012; Nơi cư trú: thôn 6, xã K, huyện N (nay là xã Liên X, tHnh phố N), tHnh phố H; Vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1984(là bố và mẹ đẻ của cháu H); cùng nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện N (nay là xã Liên X, tHnh phố N); Ông Q có mặt và bà H vắng mặt.

Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên pháp lý NH nước thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý NH nước tHnh phố H; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Trường THCS Lưu Kiếm: Cô Nguyễn Thị Mai D – Giáo viên chủ nhiệm Lớp 7A8; Vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/10/2024, Công an xã K, huyện N (nay là Công an xã Liên X, tHnh phố N) nhận được đơn trình báo của chị Bùi Thị H, sinh năm 1984, trú tại thôn 6, xã K, huyện N (nay là xã Liên X, tHnh phố N) về việc con gái chị là cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 15/3/2012 (12 tuổi 6 tháng 21 ngày) bị đối tượng Đỗ Văn X xâm hại tình dục ngày 05/10/2024 tại phòng ngủ của cháu H. Đến 20 giờ cùng ngày, X đến Công an xã K đầu thú, khai nhận Hnh vi của mình.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã trưng cầu kỹ thuật hình sự, tiến Hnh khám nghiệm hiện trường tại phòng ngủ của cháu H thuộc gian nH phía nam gia đình chị Bùi Thị H. Trong phòng có 01 thảm trải nền, bên trên có 01 đệm bọc vỏ màu vàng kích Tớc (2x1,4)m, mặt đệm có chăn, gối, áo khoác, ga trải giường (trên chăn phát hiện 05 sợi dạng lông, tóc người). Thu giữ: 02 vỏ gối, 04 chăn, 02 ga trải giường, 01 áo khoác màu nâu, 01 vỏ bọc đệm, 05 sợi dạng lông, tóc người tại phòng ngủ của cháu Nguyễn Thị Thu H; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Romantic Rose, màu đỏ, 01 hộp thuốc tránh thai nhãn hiệu Victoria, bên trong có 01 viên nén hình tròn, màu trắng do chị Bùi Thị H giao nộp; 01 áo phông ngắn tay cổ tròn, màu xanh và 01 quần dài tối màu, cạp chun khi khám xét nơi ở của Đỗ Văn X. Cơ quan điều tra tiến Hnh truy tìm bao cao su X sử dụng khi quan hệ với cháu H nhưng không có kết quả.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn X khai: khoảng 18 giờ ngày 05/10/2024, X sang nH anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987, trú tại thôn 6, xã K, huyện N (nay là xã Liên X, tHnh phố N) ở cùng xóm chơi. Tại đây, X biết anh Q, chị Bùi Thị H (vợ anh Q) đang trông con nhỏ tại Bệnh viện trẻ em H. Lúc này, cháu Nguyễn Thị Thu H (con gái của anh Q, chị H) đi ra mượn điện thoại của X mang vào trong phòng ngủ chơi. Khoảng 10 phút sau, X vào phòng ngủ của cháu H lấy điện thoại thì thấy cháu H nằm trên đệm nên đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu H. Thấy cháu H không phản ứng gì, X cởi quần áo của mình rồi cởi quần của cháu H. X sử dụng bao cao su có từ trước (do Tờng quan hệ với phụ nữ khác giới nên X luôn chuẩn bị bao cao su trong người) quan hệ tình dục với cháu H được khoảng 03 phút, bao cao su bị rơi ra ngoài nên X đã xuất tinh vào âm đạo của cháu H. Sợ cháu H có thai, X mặc quần áo đi đến hiệu thuốc "Tuấn Lệ" tại thôn 2, xã K mua 01 hộp thuốc tránh thai khẩn cấp nhãn hiệu Victoria mang về đưa cho cháu H rồi bỏ đi. Cháu H cầm thuốc tránh thai nhưng không uống, đến ngày 06/10/2024 lo sợ có thai nên cháu H đã kể lại sự việc cho chị H biết.

Lời khai của bị can Đỗ Văn X (bút lục số 120 đến 133) phù hợp với lời khai của người bị hại (bút lục số 75 đến 83), phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định (bút lục 15 đến 20), cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em nữ số 724/2024/KLXHTE-TTPYHP ngày 11/10/2024 của Trung tâm pháp y H kết luận: cháu Nguyễn Thị Thu H không có dấu vết Tơng tích trên cơ thể, bên ngoài và bên trong cơ quan sinh dục; màng trinh không rách; trong âm đạo không thấy hình ảnh xác tinh trùng; nạn nhân chưa có thai, chưa bị nhiễm HIV.

Tại bản kết luận số 3981/KL-KTHS ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tHnh phố H kết luận: không phát hiện xác tinh trùng người trên 02 vỏ gối, 04 chăn, 02 ga, áo và vỏ bọc đệm tạm giữ tại phòng ngủ của cháu H; 05 sợi thu giữ tại phòng ngủ của cháu H là lông, tóc người, không có gốc (chân) lông, tóc nên không có giá trị phân tích AND trong nhân tế bào.

Tại phiếu kết quả của Phòng xét nghiệm Medlatec ngày 15/11/2024 đối với Đỗ Văn X cho kết quả âm tính với HIV.

Cáo trạng số 61/CT-VKSTN ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố N, tHnh phố H đã truy tố bị cáo Đỗ Văn X về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi theo Điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự đối với Hnh vi của bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 vỏ bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Romatic Rose; 01 hộp thuốc tránh thai nhãn hiệu Victoria, bên trong có 01 viên nén hình tròn, màu trắng chuyển Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố N quản lý.

Đối với 01 áo phông ngắn tay cổ tròn, màu xanh, 01 quần dài tối màu, cạp chun của Đỗ Văn X; 02 vỏ gối, 04 chân, 02 ga, 01 áo, 01 vỏ bọc đệm của gia đình chị Bùi Thị H, sau khi tiến Hnh xong các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đỗ Văn Mừng (bố đẻ X) và chị H.

Tại phiên toà:

Bị cáo Đỗ Văn X khai nhận đã thực hiện Hnh vi như nội D nêu trên. Bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật, mức hình phạt mà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo và mức yêu cầu bồi Tờng thiệt hại của bên bị hại với số tiền phải tiếp tục bồi Tờng còn lại là 75.000.000 đồng nhưng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa có đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố toàn bộ lời khai, yêu cầu của họ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Ông Nguyễn Văn Q trình bày: Thống nhất hoàn toàn với các lời khai của bị cáo, các luận cứ, quan điểm bảo vệ của bà T và bản luận tội của Kiểm sát viên cũng như mức yêu cầu bồi Tờng thiệt hại đối với bị cáo là bị cáo phải tiếp tục có nghĩa vụ bồi Tờng với mức 75.000.000 đồng cho bị hại đồng thời có yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt nhất có thể cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của Trường THCS Lưu Kiếm: Cô Nguyễn Thị Mai D vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do công tác, Hội đồng xét xử đã công bố toàn bộ yêu cầu của họ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị Thu H trình bày: Về trách nhiệm hình sự: Đồng nhất với các quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi Tờng một phần thiệt hại để khắc phục H quả đồng thời bên bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự: Thống nhất với quan điểm bị cáo và bên bị hại là bị cáo phải tiếp tục có nghĩa vụ bồi Tờng với mức 75.000.000 đồng cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố N, tHnh phố H tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm điểm b khoản 1 Điều 142; điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về dân sự: Đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi Tờng cho bị hại số tiền còn lại là 75.000.000 đồng; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố N, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố N và người tiến Hnh tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng, không có yêu cầu mời người bào chữa. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận; bị cáo đã có Hnh vi trái pháp luật: cởi quần áo của mình rồi cởi quần của cháu H, bị cáo X sử dụng bao cao su có từ trước quan hệ tình dục với cháu H được khoảng 03 phút, bao cao su bị rơi ra ngoài nên X đã xuất tinh vào âm đạo của cháu Nguyễn Thị Thu H khi cháu H được 12 tuổi 6 tháng 21 ngày, nhằm thỏa mãn dục vọng của bản thân. Đã xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của bị hại với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy

Hnh vi của bị cáo đã phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"và bị xét xử theo Điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố N truy tố bị cáo về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo Điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải và "*đã bồi Tòng thiệt hại một phần cho bị hại*", bố bị cáo là "*Đỗ Văn Mừng Tơng binh*" và bị cáo "*đầu thú"* ; người đại diện hợp pháp cho bị hại có yêu cầu đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể trực tiếp là nhân phẩm, danh dự của con người.

Căn cứ vào tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù từ trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng cho bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với Hnh vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Romatic Rose; 01 hộp thuốc tránh thai nhãn hiệu Victoria, bên trong có 01 viên nén hình tròn, màu trắng là những vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, bị hại và người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Đỗ Văn X bồi Tòng tiếp số tiền 75.000.000 đồng còn lại và bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi Tòng tiếp số tiền 75.000.000 đồng cho bị hại.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của NH trường được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 142, điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn X phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn X **08** (Tám) năm tù, thời hạn chấp Hnh hình phạt tù được tính từ ngày 09/10/2024.

- Về dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Áp dụng các Điều 584; 585; 586; 592 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi Tòng với số tiền 75.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại là: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thị H.

Kể từ ngày bản án án có hiệu lực pháp luật, người được thi Hnh án có đơn đề nghị thi Hnh án nếu bị cáo chưa thi Hnh xong khoản tiền phải bồi Tòng thì Hng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất 10%/ năm dưới sự điều chỉnh của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội tại thời điểm trả tiền bồi Tòng tương ứng thời gian và số tiền chưa thi Hnh án.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Romatic Rose; 01 hộp thuốc tránh thai nhãn hiệu Victoria, bên trong có 01 viên nén hình tròn, màu trắng là những vật chứng không còn giá trị sử dụng (Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố N, tHnh phố H).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo,ông Nguyễn Văn Q; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị H và cô Nguyễn Thị Mai D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh dân sự, người phải thi Hnh dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tHnh phố H;
-VKSND tHnh phố H;
- Trại tạm giam Công an TP H;
-VKSND tHnh phố N;
- Chi cục THADS tHnh phố N;
- CQCSĐT Công an tHnh phố H;

- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp tHnh phố H;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Vân

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND H. N;
- CCTHADS H. N;
- Công an TP. H;
- Công an H. Thuỷ Nguyên;
- Sở tư pháp TP. H;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân

Nơi nhận:
- VKSND tHnh phố N;
- Công an tHnh phố N;
- TAND THnh phố;
- Trại tam giam H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân